

Số: 323/TTYT-KD

Đà Bắc, ngày 20 tháng 02 năm 2026

## YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Trung tâm Y tế khu vực Đà Bắc có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu “Mua TB YT triển khai dịch vụ kỹ thuật truyền máu” với nội dung cụ thể như sau:

### I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế khu vực Đà Bắc

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Ông: Kiều Đức Dũng, trưởng khoa Dược-VT-TBYT

Số điện thoại: 0984.756.615

3. Cách thức tiếp nhận báo giá theo 1 trong 2 cách sau:

- Nhận trực tiếp bản giấy ( đóng dấu đỏ) của hãng sản xuất, nhà cung cấp tại địa chỉ: Khoa dược-VT-TBYT, Trung tâm Y tế khu vực Đà Bắc, xã Đà Bắc, tỉnh Phú Thọ.

- Nhận qua email: [khatvongdd@gmail.com](mailto:khatvongdd@gmail.com) (Bản scan dấu đỏ + bản excel).

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 15 giờ 00 ngày 20/03/2026 đến trước 08 giờ 00 phút ngày 31/03/2026. Các báo giá nhận sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 31/03/2026.

### II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục hàng hóa:

STT	Tên thương mại	Thông số kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
1	Anti A (IgM)	Thuốc thử Spectrum Anti-A, Anti-B, Anti-AB được sử dụng để phát hiện nhóm máu A, B, và AB trong mẫu máu người. Hiệu giá $\geq 1:256$ . Độ đặc hiệu 100%, độ nhạy 100%. Bảo quản từ 2-8 độ C. ISO 13485	ml	50
2	Anti B (IgM)	Thuốc thử Spectrum Anti-A, Anti-B, Anti-AB được sử dụng để phát hiện nhóm máu A, B, và AB trong mẫu máu người. Hiệu giá $\geq 1:256$ . Độ đặc hiệu 100%, độ nhạy 100%. Bảo quản từ 2-8 độ C. ISO 13485	ml	50
3	Anti AB (IgM)	Thuốc thử Spectrum Anti-A, Anti-B, Anti-AB được sử dụng để phát hiện nhóm máu A, B, và AB trong mẫu máu người. Hiệu giá $\geq 1:256$ . Độ đặc hiệu 100%, độ nhạy 100%. Bảo quản từ 2-8 độ C. ISO 13485	ml	50
4	Hồng cầu mẫu A1 (Cellbind A1 reagent red cells)	Hỗn dịch tế bào 0.5% được sử dụng trong card Cellbind để phát hiện kháng thể anti-A trong huyết thanh hoặc huyết tương của bệnh nhân Thành phần: Hỗn dịch tế bào 0.5% Chất bảo quản: Chloramphenicol 0.025%, neomycin sulfate 0.01% và gentamicin 0.001%	Lọ	12

5	Hồng cầu mẫu B (Cellbind B reagent red cells)	Hỗn dịch tế bào 0.5% được sử dụng trong card Cellbind để phát hiện kháng thể anti-B trong huyết thanh hoặc huyết tương của bệnh nhân Thành phần: Hỗn dịch tế bào 0.5% Chất bảo quản: Chloramphenicol 0.025%, neomycin sulfate 0.01% và gentamicin 0.001%	Lọ	12
6	Hồng cầu mẫu O (Cellbind O positive reagent red cells)	Hỗn dịch tế bào 0.5% được sử dụng trong card Cellbind để làm kiểm chuẩn dương tính Thành phần: Hỗn dịch tế bào 0.5% Chất bảo quản: Chloramphenicol 0.025%, neomycin sulfate 0.01% và gentamicin 0.001%	Lọ	12
7	Anti D (IgM+IgG)	Thuốc thử Spectrum Anti-D (Rho) được sử dụng để phát hiện type Rho (D) trong mẫu máu người. Hiệu giá $\geq 1:256$ . Độ đặc hiệu 100%, độ nhạy 100%. Bảo quản từ 2-8 độ C. ISO 13485	ml	30
8	Anti Human Globulin (Coombs)	Huyết thanh chẩn đoán Spectrum Anti-Human Globulin để phát hiện in-vitro của lớp phủ kháng thể ở hồng cầu người. Bảo quản từ 2-8 độ C. ISO 13485	ml	50
9	Giấy định nhóm máu tại giường	Giấy định nhóm máu ABO, thẻ định nhóm máu đầu giường	Tập	3
10	Low Ionic Strength Solution (LISS)	LISS được sử dụng làm chất tăng cường cho hồng cầu, làm giảm nồng độ ion sức mạnh của kháng thể: hỗn hợp phản ứng kháng nguyên bằng cách định chỉ hồng cầu trong LISS cho phép giảm đáng kể thời gian ủ bệnh và tăng độ nhạy kiểm tra. Bảo quản từ 2-8 độ C. ISO 13485	ml	500
11	Bể ôn nhiệt khô	<b>Cung cấp bao gồm:</b> - Bể ôn nhiệt khô 1 block - Block-28-5/15ml (Block gia nhiệt cho ống 5/15mL, 28 vị trí) - Tài liệu HDSĐ <b>Thông số kỹ thuật:</b> - Dải gia nhiệt rộng, tới 120°C- Điều khiển thời gian tới hơn 99 giờ - Lựa chọn nhiều loại block - Tính năng bảo vệ quá nhiệt - Nắp đậy bảo vệ và lưu trữ nhiệt độ - Tính năng: gia nhiệt - Dải nhiệt độ: nhiệt độ phòng đến 120°C - Độ chính xác điều khiển nhiệt độ (ở 37oC): $\pm 0.5^{\circ}\text{C}$ - Độ đồng đều nhiệt độ: $\pm 0.5^{\circ}\text{C}$ - Tốc độ gia nhiệt tối đa: 5.5°C/phút - Cài đặt thời gian: từ 0 đến 99 giờ 59 phút - Màn hình hiển thị LED - Bảo vệ quá nhiệt: quá 140°C - Vật liệu buồng đặt block: nhôm - Công suất: 160W - Kích thước (Rộng x Sâu x Cao) : 175 x 290 x 85mm - Trọng lượng: 3kg - Nguồn điện: 220-240V, 50/60Hz	Bộ	1
12	Bộ dây truyền máu ECO	- Cấu tạo bằng nhựa PVC mềm, chống gãy gập, buồng đếm giọt trong suốt, có màng lọc máu $\geq 200$ micron bằng PP và Nylon - Tốc độ dòng chảy $\geq 20$ giọt/ml, lỗ thông khí có màng ngăn vi khuẩn và nắp đậy kín. - Dây dẫn có chiều dài $\geq 1.800\text{mm}$ làm từ chất liệu PVC y tế, không gây sốt, không độc hại, tiết trùng bằng khí EO. - Kim cỡ 18Gx1 1/2'.	Bộ	100
13	Bộ dây truyền dịch ECO sử dụng một lần kim cánh bướm	Van khoá điều chỉnh, kim chai sản xuất từ hạt nhựa ABS nguyên sinh. Van thoát khí có thiết kế màng lọc khí vô khuẩn. Buồng nhỏ giọt thể tích $\geq 14\text{ml}$ , có màng lọc dịch $\leq 15\mu\text{m}$ . Dây dẫn cấu tạo từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh, mềm dẻo, dai, độ đàn hồi cao, không gãy gập khi bảo quản và sử dụng; Độ dài dây truyền $\geq 1700\text{mm}$ . Dây truyền dịch kèm kim hai cánh bướm 22Gx3/4". Đầu nối Luer lock có cơ chế xoay giúp cho việc gắn kết với kim luôn chắc chắn và dễ thao tác khi sử dụng. Có giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn CE, TCVN 6591-4: 2008, tiêu chuẩn tiết trùng EN ISO 11135: 2014, ISO 14001:2015 EN ISO 13485. (Giấy chứng nhận các tiêu chuẩn trên do bên thứ 3 cung cấp) - Xuất xứ: Việt Nam	Bộ	5.000

14	Phim khô laser X-quang y tế TRIMAX TXE	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phim được cấu tạo 4 lớp bao gồm: 2 lớp bảo vệ; 1 lớp nhũ tương nhạy sáng và 1 lớp nền polyester</li> <li>- Hỗ trợ lớp nền 7-mil polyester</li> <li>- Phim có thành phần cấu tạo hóa học bao gồm: 90-95% Polyethylene terephthalate; 1-5% Polyvinyl butyral-polyvinyl alcohol-polyvinyl acetate terpolymer; 1-5% Axit docosanoic, muối bạc(1+) và &lt; 3% Cellulose acetate butyrate</li> <li>- Phim có thể lưu lại trên đèn đọc phim &gt; 24 giờ, ở điều kiện nhiệt độ 16–27 °C hoặc 60–80 °F và điều kiện độ ẩm 30–50 % RH</li> <li>- Mật độ hình ảnh Dmax: 3.3</li> <li>- Phim có độ phân giải tối đa là 650 ppi</li> <li>- Tương thích với hệ thống máy in phim laser Trimax</li> <li>- Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485</li> <li>- Chứng nhận lưu hành tự do: Mỹ; Pháp</li> </ul>	Tờ	5.000
15	Máy đo tốc độ máu lắng	<p>Máy xét nghiệm máu lắng Model: MICROsed-System Hãng sản xuất: ELITechGroup B.V. Xuất xứ: Hà Lan Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485:2003. Cấu hình bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Máy chính MICROsed-System: 01 máy - Máy in nhiệt: 01 chiếc.</li> <li>- Phụ kiện tiêu chuẩn đi kèm (adaptor, dây nguồn, giấy in nhiệt): 01 bộ.</li> <li>- Ống máu lắng (50 ống/hộp): 01 hộp.</li> </ul> <p>Tài liệu hướng dẫn sử dụng Tiếng Anh + tiếng Việt: 01 bộ. Đặc tính kỹ thuật :</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ống phân tích: 1.28 ml máu - Số kênh đo: 10 kênh đo</li> <li>- Thời gian phân tích: 15 phút, 30 phút hoặc 60 phút</li> <li>- Khả năng phân tích: ≥ 40 mẫu / giờ - Kiểu nạp: ngẫu nhiên</li> <li>- Kết quả: Westergren mm/h (sử dụng phương pháp nội suy)</li> <li>- Nhiệt độ điều chỉnh: tự động bù nhiệt đến 18o (Manley)</li> <li>- Phương pháp đo: hồng ngoại - Độ phân giải phép đo: 0,2mm</li> <li>- Dải kết quả: 1 mm/h - Mức mẫu cho phép: 50mm - 60 mm</li> <li>- Cổng kết nối giao diện RS 232 cho máy in và đầu đọc mã vạch</li> </ul>	Cái	1
16	Ống nghiệm máu chân không Citrate 3.2% 1,28ml	<p>Nắp cao su và thân bằng thủy tinh kích thước: 8 x 120mm</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thể tích lấy máu: 1.28ml</li> <li>- Hóa chất bên trong: Sodium Citrate 3.2%</li> <li>- Có vạch thể tích trên thân ống cho dung tích lấy máu chính xác</li> <li>- Đóng gói: 100 ống/ khay</li> <li>- Sử dụng kim lấy máu chân không và ống giữ kim lấy máu để đưa vào ống</li> </ul>	Ống	500

Giá chào đã bao gồm các loại thuế, chi phí vận chuyển, lắp đặt, kiểm định, hiệu chuẩn, kiểm tra an ninh, an toàn, bảo trì, bảo hành (ghi rõ thời gian bảo hành), chi phí hướng dẫn vận hành, chuyển giao công nghệ và các chi phí khác.

2. Địa điểm cung cấp: Khoa dược-VT-TBYT, Trung tâm Y tế khu vực Đà Bắc.

Địa chỉ: Tiểu khu Bờ, xã Đà Bắc, tỉnh Phú Thọ.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Thời gian thực hiện phù hợp với kế hoạch lựa chọn nhà thầu và thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Tạm ứng: Không áp dụng.

- Thanh toán: Theo quy định cụ thể trong hợp đồng ký giữa hai bên.

Trung tâm Y tế khu vực Đà Bắc kính mời các hãng sản xuất, nhà cung cấp quan tâm có đủ năng lực, kinh nghiệm chào giá hàng hóa theo yêu cầu nêu trên.

Thư mời chào giá được đăng tải trên website của Trung tâm Y tế khu vực Đà Bắc (<https://ttytdabac.gov.vn/>) và Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia (<https://muasamcong.mpi.gov.vn/>).

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- GD (để báo cáo);
- Website: <https://ttytdabac.gov.vn/>,  
<https://muasamcong.mpi.gov.vn/>;
- Lưu: VT, K.Dược.

**GIÁM ĐỐC**



**Phạm Thị Tuyết**

## PHỤ LỤC

Công ty:.....  
Địa chỉ :.....  
Điện thoại :.....  
Mã số thuế:.....

### BÁO GIÁ

**Kính gửi: Trung tâm Y tế khu vực Đà Bắc.**

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Trung tâm Y tế khu vực Đà Bắc, chúng tôi Công ty.....báo giá như sau:

Stt	STT trong PLI yêu cầu báo giá	Tên hàng hoá	Tên thương mại	Thông số kỹ thuật	Model/ Mã sản phẩm	Quy cách	GDKL H hoặc GPNK	Cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VAT)	Giá kê khai/ kê khai lại mới nhất còn hiệu lực	Giá trúng thầu trong vòng 12 tháng kể từ ngày trúng thầu đến thời điểm báo giá (VNĐ)				
														Giá trúng thầu (VNĐ)	Số QĐ/ ngày trúng thầu	Đơn vị trúng thầu	Hiệu lực hợp đồng	
Tổng cộng ( ... khoản)																		

Báo giá này có hiệu lực trong vòng: 90 ngày, kể từ ngày 31 tháng 03 năm 2026.

Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Chịu trách nhiệm cung cấp thông tin về giá của hàng hóa, dịch vụ phù hợp với khả năng cung cấp của mình và phải bảo đảm việc cung cấp báo giá không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá hoặc nâng không giá.

....., ngày.....tháng.....năm 2026

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA CÔNG TY**

[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]